

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST

Ngày: 15-3-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;

- Bà Nguyễn Kim Lý.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – *Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.*

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2020/TLST – HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST - HS ngày 04/03/2021, đối với bị cáo:

Đỗ Ngọc Lng, sinh năm 1984 tại Nam Định; hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; chỗ ở: Khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Sơn nước; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quang T, sinh năm 1957 và bà Mai Thị D, sinh năm 1958; vợ Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1985; bị cáo có 01 con sinh năm 2009; nhân thân: Ngày 02/8/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Vận chuyển, lưu hành tiền giả”, ngày 30/10/2006, chấp hành xong hình phạt tù, tiền sự: Không; ngày 20/8/2020, bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 20/8/2020, tại phía trước nhà nghỉ Phương Nam 2 thuộc khu phố 7, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp cùng Công an phường C kiểm tra hành chính Đỗ Ngọc L đang ngồi trước nhà nghỉ Phương Nam 2. Qua kiểm tra phát hiện trong túi xách màu nâu của L mang theo bên người có cất giấu 01 gói nylon hàn kín chứa chất màu trắng dạng tinh thể; 01 gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng; 01 túi nylon miệng keo dính có viền xanh chứa chất bột màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu màu vàng sọc đỏ chứa tinh thể màu trắng, L khai nhận là ma túy đá của mình nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt quả tang Đỗ Ngọc L, niêm phong thu giữ các vật chứng và mời đối tượng về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (M1);
- 01 gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng (M2);
- 01 túi nylon miệng keo dính có viền màu xanh chứa chất bột màu trắng (M3);
- 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu màu vàng sọc đỏ chứa tinh thể màu trắng (M4);
- 01 túi xách màu nâu thu giữ của Đỗ Ngọc L.

Quá trình điều tra, L khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 20/8/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L đón xe ôm từ khu vực Phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương đến khu vực chợ H, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, L gặp người đàn ông khoảng 47 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, người đàn ông đồng ý bán cho L. Lúc này, người đàn ông đưa cho L 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu màu vàng sọc đỏ chứa tinh thể màu trắng (L khai nhận là ma túy đá), L đưa cho người đàn ông 500.000 đồng. Ngoài số ma túy đã mua, người đàn ông còn cho thêm L 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 túi nylon miệng keo dính có viền màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng, L cầm ma túy bỏ vào trong túi xách màu nâu đang treo trên người, đón xe ôm từ khu vực chợ H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh quay về nhà nghỉ P, đường NF1, khu phố 7, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi L đến phía trước nhà nghỉ P, L lấy túi xách màu nâu có chứa ma túy đá để xuống ghế đá trước cửa nhà nghỉ sát vị trí L đang ngồi để chuẩn bị thuê phòng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Theo Kết luận định giám định số 534/MT – PC09 ngày 27/8/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3522 gam (M1); 0,1224 gam (M4); mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0317 gam (M3) loại Heroin; 0,2371 gam (M2) loại Ketamine. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng 0,2792 gam (M1); 0,1936 gam (M2); 0,0107 gam (M3); 0,0953 gam (M4).

Đối với người đàn ông, khoảng 47 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho bị cáo L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSBC ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đỗ Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa;

- Bị cáo thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số 27/CT-VKSBC ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc L mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư dán kín số 534/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,3745 gam Methamphetamine (M1, M4); 0,1936 gam (M2) loại Ketamine; 0,0107 gam (M3) loại Heroin và 01 túi xách màu nâu.

Phản tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đỗ Ngọc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 27/CT-VKSBC ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 20/8/2020, tại phía trước nhà nghỉ P, thuộc khu phố 7, phường C, thị xã B, bị cáo có hành vi cất giấu 02 gói ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 0,4746 gam (M1, M4); 01 túi ma túy loại Heroin 0,0317 gam (M3); 01 gói ma túy loại Ketamine 0,2371 gam (M2) nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy: Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đỗ Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà các bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tính chất: Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết tác hại của ma túy không chỉ huỷ hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hết sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện một cách liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư dán kín số 534/ PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, chứa 0,3745 gam Methamphetamine (M1, M4); 0,1936 gam (M2) loại Ketamine; 0,0107 gam (M3) loại Heroin và 01 túi xách màu nâu.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2021 giữa Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương với Chi cục Thi hành án thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Đối với người đàn ông, khoảng 47 tuổi không rõ nhân thân, lai lịch có hành vi bán ma túy cho bị cáo L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Bị cáo Đỗ Ngọc L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư dán kín số 534/ PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, chứa 0,3745 gam Methamphetamin (M1, M4); 0,1936 gam (M2) loại Ketamine; 0,0107 gam (M3) loại Heroin và 01 túi xách màu nâu.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2021 giữa Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương với Chi cục Thi hành án thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Ngọc L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

(Đã ký)

Hồ Thị Hoa